TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯỚNG HÓA** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 68/2024/QĐST-HNGĐ	*Hướng Hóa, ngày 23 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 106/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1991; Địa chỉ: Tổ X, đường HV, khối N, thị trấn K, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hữu Q, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn TH, xã L, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ngọc M và anh Nguyễn Hữu Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc M và anh Nguyễn Hữu Q thuận tình ly hôn *(Giấy chứng nhận kết hôn số 28 ngày 07/10/2019 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Liên, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị).*

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc M và anh Nguyễn Hữu Q thỏa thuận giao chị Nguyễn Thị Ngọc M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 con chung là Nguyễn Hữu Minh T, sinh ngày 17/9/2022. Anh Nguyễn Hữu Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng số tiền 2.000.000 đồng/tháng, thi hành từ tháng 09/2024 cho đến khi con thành niên và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của bên được thi hành án, mà bên phải thi hành án chậm thi hành việc thực hiện nghĩa vụ nộp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc M và anh Nguyễn Hữu Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc M thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án ký hiệu BLTU/2023 số 0000156 ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Chị Nguyễn Thị Ngọc M đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Hướng Hóa;
- UBND xã Tân Liên;
- Chi cục THADS huyện Hướng Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Huy